TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2018/QĐHNGĐ-ST Ngày: 01/02/2018 V/v: *Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

***Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có*:**

Chủ tọa phiên họp: **Ông Phan Quyết Thắng** – Thẩm phán

Thư ký phiên họp: **Ông Lưu Việt Thắng**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp:

Ông Đỗ Đức Sơn – Kiểm sát viên

Trong ngày 01 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 13/2018/LHST ngày 22 tháng 01 năm 2018 về "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 21/2018/QĐPH-ST ngày 25 tháng 01 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Bùi Trường G – sinh năm 1961

HKTT và nơi cư trú: Phòng 107 nhà 5B tập thể Đại học Công đoàn, phường Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội

- Chị Nguyễn Thị B – sinh năm 1956

Nơi cư trú: Markt.strasse – 60/1, 73033 Göppingen, Cộng hòa liên bang Đức

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Giải quyết việc công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Trường G và chị Nguyễn Thị B.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

Anh Bùi Trường G và chị Nguyễn Thị B kết hôn hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND thành phố Hà Nội vào ngày 16/11/2015. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, Chị B trở về Đức làm ăn sinh sống, một thời gian sau anh cũng sang Đức sống cùng chị B. Tuy nhiên quá trình sinh sống hai bên không thấy hòa hợp được với nhau. Hiện nay, chị B vẫn ở tại Đức, còn anh G đang sinh sống và làm ăn tại Việt Nam. Nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và công nợ chung: Không có, yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh G tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn.

Tại phiên họp hôm nay, anh Bùi Trường G có mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu, không bổ sung, thay đổi gì. Chị Nguyễn Thị B có đơn xin vắng mặt. Xét thấy việc thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật và đạo

đức xã hội nên công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp phát biểu ý kiến và đề nghị: Xét thỏa thuận của anh Bùi Trường G và chị Nguyễn Thị B là tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật và đạo đức xã hội nên đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị. Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Trường G và chị Nguyễn Thị B. Về con chung: Không có. Về tài sản chung và công nợ chung: Không có, yêu cầu Tòa án giải quyết.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 55, 57, 121, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 2 Điều 29, 149, 371 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Trường G và chị Nguyễn Thị B.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung và công nợ chung: Không có, yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí ly hôn: Anh Bùi Trường G phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 275 ngày 12/01/2018 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Anh Bùi Trường G đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 01/02/2018.

Nơi nhận:
- *VKSND Hà Nội;*
- *Cục THADS Hà Nội;*
- *UBND thành phố Hà Nội;*
- *Người yêu cầu;*
- *Lưu hồ sơ việc dân sự.*

THẨM PHÁN

Phan Quyết Thắng